

**HUYỆN ỦY LẠC DƯƠNG
BAN TỔ CHỨC**

*

Số 02-HD/BTCHU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Lạc Dương, ngày 21 tháng 11 năm 2019

HƯỚNG DẪN

**thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng,
đảng viên và tập thể cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019**

- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Căn cứ Quy định số 19-QĐ/TU, ngày 13/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp;

- Căn cứ Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU, ngày 14/11/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn về chấm điểm, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm;

- Căn cứ Kế hoạch số 102-KH/HU, ngày 20/11/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019,

Ban Tổ chức Huyện ủy đề nghị các tổ chức đảng thực hiện theo các Quy định, Hướng dẫn của cấp trên và hướng dẫn này bổ sung một số nội dung thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019, cụ thể như sau:

I- VỀ ÁP DỤNG THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 19-QĐ/TU, NGÀY 13/11/2019 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Đối với Mẫu số 01 kèm theo Quy định số 19-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Báo cáo kiểm điểm tập thể:

- Các địa phương, đơn vị sử dụng chung cho tập thể lãnh đạo, quản lý gồm: Tập thể Đảng ủy, Chi ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị.

- Nội dung Báo cáo kiểm điểm tập thể cần bám sát nội dung, bố cục của biểu mẫu và khung tiêu chí đánh giá để dễ làm rõ nhưng ưu điểm, kết quả đạt được, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; phương hướng và biện pháp khắc phục; đảm bảo ngắn gọn, đầy đủ, thực chất.

II- VỀ QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Căn cứ biểu điểm ban hành kèm theo, các Đảng bộ, Chi bộ, đảng viên thực hiện quy trình, phương pháp chấm điểm như sau:

1. Đối với Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở

- Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp chuẩn bị nội dung chấm điểm, sau đó lấy ý kiến đóng góp của Chi ủy Chi bộ trước khi tổ chức cho đảng viên chấm điểm (*nơi không có cấp ủy thì đồng chí Bí thư thống nhất với đồng chí Phó Bí thư; nơi không có Phó Bí thư thì đồng chí Bí thư Chi bộ chịu trách nhiệm về việc chuẩn bị của mình trước Chi bộ*).

- Sau khi tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân; Chi bộ tổ chức cho toàn thể đảng viên chấm điểm; thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại Chi bộ.

- Dự kiến kết quả chấm điểm gửi hoặc thông báo cho đảng viên trước 03 ngày tổ chức Hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (*cùng với Báo cáo kiểm điểm của Chi bộ*).

- Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở loại hình cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang thực hiện việc tự chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn này. Quá trình chấm điểm có thể điều chỉnh nội dung cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhưng không điều chỉnh thang điểm chuẩn trong hướng dẫn.

2. Đối với Đảng bộ, Chi bộ cơ sở

a) Đối với Đảng bộ cơ sở:

- Ban Thường vụ Đảng ủy (*Thường trực Đảng ủy đối với những nơi không có Ban Thường vụ*) trực tiếp chuẩn bị nội dung tự chấm điểm, sau đó tổ chức Hội nghị cho các đồng chí Đảng ủy viên chấm điểm. Thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại.

- Dự kiến kết quả tự chấm điểm gửi cho các đồng chí Đảng ủy viên trước 03 ngày tổ chức Hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (*cùng với Báo cáo kiểm điểm của Đảng bộ*).

b) Đối với Chi bộ cơ sở:

- Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp chuẩn bị nội dung chấm điểm, sau đó Chi ủy chấm điểm (*nơi không có cấp ủy thì đồng chí Bí thư thống nhất với đồng chí Phó Bí thư; nơi không có Phó Bí thư thì đồng chí Bí thư Chi bộ chịu trách nhiệm về việc chuẩn bị của mình và tổ chức cho đảng viên chấm điểm, xếp loại Chi bộ*). Thống nhất việc cộng điểm và trừ điểm; tổng hợp, biểu quyết quyết định tổng số điểm để tự đánh giá, xếp loại.

- Dự kiến kết quả chấm điểm gửi hoặc thông báo cho đảng viên trước 03 ngày tổ chức Hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (*cùng với Báo cáo kiểm điểm của Chi bộ*).

- Sau khi bỏ phiếu kín mức xếp loại đối với từng đảng viên trong Chi bộ, Ban kiểm phiếu công bố kết quả; chủ trì kết luận quyết định kết quả đánh giá, xếp loại và báo cáo kết quả danh sách đảng viên được nhận xét, đánh giá, xếp loại về Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Đối với đảng viên

- Đảng viên tự chấm điểm sau đó gửi cùng với Bản tự kiểm điểm về Chi bộ (*hoặc Tổ đảng*) trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

- Từng đảng viên tự kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tại Chi bộ hoặc tại Tổ đảng (*nơi có Tổ đảng thì Tổ đảng báo cáo kết quả kiểm điểm, mức dự kiến đánh giá, xếp loại đối với từng đảng viên*). Đối với đảng viên tham gia cấp ủy các cấp, đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo Quy định số 19-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các đảng viên trong Chi bộ xem xét, bỏ phiếu kín mức chất lượng đối với từng đảng viên sau khi chủ trì hội nghị kết luận.

* *Đối với Chi bộ cơ sở*: Sau khi bỏ phiếu kín mức xếp loại đối với từng đảng viên trong Chi bộ, Ban kiểm phiếu công bố kết quả; chủ trì kết luận quyết định kết quả đánh giá, xếp loại và báo cáo kết quả danh sách đảng viên được nhận xét, đánh giá, xếp loại về Ban Thường vụ Huyện ủy.

* *Đối với Đảng ủy cơ sở*: Trên cơ sở tổng hợp kết quả, nội dung nhận xét đánh giá, mức xếp loại chất lượng từng đảng viên của các Chi bộ trực thuộc, Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên của các Chi bộ trực thuộc; thông báo kết quả xếp loại đảng viên theo từng Chi bộ, đồng thời báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên của toàn Đảng bộ về Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Một số nội dung liên quan khác

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó cấp trên phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và chỉ đạo xếp loại lại.

- Riêng năm 2019, việc kiểm điểm cuối năm gắn với việc kiểm điểm theo nhiệm kỳ để chuẩn bị cho công tác đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, đề nghị các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy xây dựng dự thảo Báo cáo kiểm điểm riêng và tổ chức họp Ban Thường vụ hoặc Thường trực Đảng ủy (*nơi không có Ban Thường vụ*), có thể kết hợp với họp kiểm điểm cuối năm, sau đó họp Ban Chấp hành để lấy ý kiến theo quy định. Đối với những Chi bộ cơ sở không có cấp ủy thì đồng chí Bí thư thống nhất với đồng chí Phó Bí thư; Chi bộ không có Phó Bí thư

thì đồng chí Bí thư Chi bộ báo cáo kiểm điểm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo theo nhiệm kỳ.

- Đối với cột (3) Phần II các biểu chấm điểm tập thể và cá nhân cần nêu rõ kết quả thực hiện: Các chỉ tiêu, sản phẩm được lượng hóa bằng con số hoặc tính tỷ lệ % theo nghị quyết, kế hoạch... Riêng đảng viên không phải là cán bộ, công chức, viên chức ở thôn, tổ dân phố không bắt buộc thực hiện nội dung này.

- Nội dung: Kết quả đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của cá nhân (tại Tiết a, Điểm 2.2, Mục 2, Phần B và Mẫu số 02 Quy định số 19-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) thực hiện bắt buộc đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang và lãnh đạo, quản lý các cấp; riêng đảng viên không phải là cán bộ, công chức, viên chức ở thôn, tổ dân phố đánh giá phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trong quá trình chấm điểm, việc trừ điểm phải được thể hiện rõ ở nội dung, tiêu chí nào ? nêu rõ lý do; cá nhân, tập thể nào chịu trách nhiệm (*thể hiện ở Phần ghi chú hoặc trong Biên bản Hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại*). Việc cộng điểm hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí được thực hiện tối đa không quá 02 điểm/01 nội dung, thành tích; nêu rõ thành tích nổi bật, điển hình được cộng điểm. Điểm cộng và điểm trừ được tính tối thiểu là 0,5 điểm.

- Trong quá trình chấm điểm, đánh giá, xếp loại, nếu có nhiều ý kiến khác nhau thì Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở hoặc Chi ủy Chi bộ cơ sở (*Bí thư, Phó Bí thư đối với những nơi không có cấp ủy*) báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại.

- Đối với Chi bộ sinh hoạt ghép thì lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương (*nơi có đảng viên đang làm việc, công tác*) để kiểm điểm, chấm điểm và đánh giá, xếp loại chung cho Chi bộ.

- Đối với tổ chức đảng mới chuyển giao, chia tách, sáp nhập, hợp nhất thì lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ thời gian trước khi chuyển giao, chia tách, sáp nhập, hợp nhất cùng với kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong năm sau khi chuyển giao, chia tách, sáp nhập, hợp nhất làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân theo quy định.

III- KHUNG TIÊU CHUẨN, MỨC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG BỘ, CHI BỘ, ĐẢNG VIÊN

Thực hiện theo Quy định số 19-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp.

IV- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định đánh giá xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền đã xác định tại Kế hoạch số 102-KH/HU, ngày 20/11/2019.

- Để làm cơ sở đánh giá, xếp loại các tập thể lãnh đạo, quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy, các tập thể lãnh đạo, quản lý thực hiện một số nội dung sau:

+ Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy tổ chức kiểm điểm, đánh giá, tự xếp loại tổ chức đảng cấp mình.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện tự đánh giá, xếp loại (*không tổ chức kiểm điểm*).

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức kiểm điểm, đánh giá, tự xếp loại tại Hội nghị tổng kết cuối năm.

+ Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện tổ chức kiểm điểm, đánh giá, tự xếp loại.

+ Các cơ quan, đơn vị ngành dọc sinh hoạt đảng tại địa phương tổ chức kiểm điểm, đánh giá, tự xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý (*về mặt nhà nước*) gửi lên tập thể lãnh đạo, quản lý ngành dọc trực tiếp đánh giá, xếp loại (*hoàn thành trước khi các tổ chức cơ sở Đảng tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình*).

Các tổ chức, cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) để theo dõi, tổng hợp trước ngày 10/12/2019.

2. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (*xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 01 và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đối với đánh giá Đảng ủy các xã, thị trấn:

Ban Tổ chức Huyện ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp huyện gồm: (1) Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; (2) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; (3) Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

- Đối với đánh giá cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng còn lại:

Ban Tổ chức Huyện ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và các chủ thể khác (nếu cần).

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý.

V- QUẢN LÝ HỒ SƠ, THÔNG BÁO VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Hồ sơ đối với tập thể được thể hiện bằng văn bản và lưu giữ tại Đảng ủy, Chi ủy, Chi bộ cơ sở gồm:

- Báo cáo kiểm điểm tập thể, kết quả chấm điểm;
- Biên bản Hội nghị kiểm điểm;
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền;
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- Văn bản tham gia góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có);
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có);
- Các văn bản khác (nếu có).

2. Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và lưu giữ tại cơ quan Huyện ủy gồm:

1.1. Hồ sơ đối với tập thể:

a) Đối với tự đánh giá, xếp loại tổ chức đảng:

- Báo cáo kiểm điểm tập thể, kết quả chấm điểm;
- Biên bản Hội nghị kiểm điểm;
- Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc;
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền;
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- Văn bản tham gia góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có);

- Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại *(nếu có)*;
- Các văn bản khác *(nếu có)*;
- Báo cáo thành tích *(nếu có)*.

b) Đối với tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý:

- Báo cáo kiểm điểm tập thể;
- Biên bản Hội nghị kiểm điểm; kết quả xếp loại
- Các văn bản khác *(nếu có)*;

1.2. Hồ sơ đối với cá nhân:

- Bản kiểm điểm đảng viên, kết quả chấm điểm *(đã được Chi bộ, cấp ủy, cơ quan, đơn vị xác nhận)*;
- Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên;
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú;
- Bản kê khai tài sản *(đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và các đối tượng khác theo quy định)*;
- Văn bản gợi ý kiểm điểm *(nếu có)*;
- Các văn bản khác *(nếu có)*.

3. Thông báo và sử dụng kết quả

- Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của tập thể, cá nhân.

- Nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá, xếp loại. Kết quả xếp loại chất lượng hàng năm được công khai theo quy định.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm không đảm bảo tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể và cá nhân là căn cứ để ra những nhiệm vụ, giải pháp phát huy những ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, xây dựng, phát triển địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân. Là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và so sánh, đánh giá các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

VI- MỘT SỐ LƯU Ý KHÁC

1. Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, khách quan, thực chất, khắc phục bệnh thành tích trong đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên. Riêng đối với Đảng ủy Công an huyện và Đảng ủy Quân sự huyện tổ chức kiểm điểm tập thể và cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên thực hiện đồng thời theo hướng dẫn của Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy Quân sự tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân huyện tiến hành đánh giá đối với chính quyền các xã, thị trấn; đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, công nhận danh hiệu thi đua năm 2019 đối với các tập thể, cá nhân; kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện. Kết quả gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy (*kể cả quyết định công nhận Chiến sỹ thi đua đối với công chức, viên chức ngành giáo dục và kết quả đánh giá cán bộ quản lý thuộc đơn vị sự nghiệp giáo dục năm học 2018 - 2019*) trước ngày **10/12/2019** để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tiến hành bình xét, xếp loại thi đua đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở. Hoàn thành và gửi kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) trước ngày **10/12/2019**.

4. Khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên năm 2019 thực hiện theo Quy định số 19-QĐTU, ngày 13/11/2019 và Quy định số 05-QĐi/TU, ngày 19/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải có Báo cáo thành tích kèm theo*).

5. Thời gian kiểm điểm

- Thời gian các đơn vị kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019 hoàn thành trước ngày **20/12/2019**.

- Thời gian nộp hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy: Yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên năm 2019 và kết quả tự đánh giá tập thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) trước ngày **21/12/2019**.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị kịp thời trao đổi với Ban Tổ chức Huyện ủy để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các Ban của Huyện ủy,
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện,
- Các cơ quan ngành dọc sinh hoạt đảng tại địa phương,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

TRƯỞNG BAN



Đinh Quang Trung

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại loại đảng viên

(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ đang sinh hoạt: Đảng bộ

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn 100 | Điểm tự chấm |
|----------|---|-------------------|----------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc; đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân | | 35 | |
| 1 | Chính trị tư tưởng | | 9 | |
| 1.1 | Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng. | | 3,5 | |
| 1.2 | Chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | | 3,5 | |
| 1.3 | Việc học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng. | | 2 | |
| 2 | Phẩm chất đạo đức, lối sống | | 9 | |
| 2.1 | Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh | | 2,5 | |
| 2.2 | Việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân | | 2,5 | |
| 2.3 | Tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực | | 2 | |
| 2.4 | Tham gia xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ | | 2 | |
| 3 | Ý thức tổ chức kỷ luật | | 9 | |
| 3.1 | Chấp hành sự phân công của tổ chức | | 2,5 | |
| 3.2 | Thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị | | 2,5 | |
| 3.3 | Thực hiện các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định | | 2 | |
| 3.4 | Giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú | | 2 | |

| | | | | |
|-------------|---|--|------------|--|
| 4 | Tác phong, lề lối làm việc | | 8 | |
| 4.1 | Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ | | 3 | |
| 4.2 | Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc | | 2,5 | |
| 4.3 | Tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp | | 2,5 | |
| II | Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao | | 45 | |
| 1 | Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định | | 10 | |
| 1.1 | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong tham gia cấp ủy các cấp | | | |
| 1.2 | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong công tác lãnh đạo, quản lý (đối với cán bộ, công chức, viên chức ... lãnh đạo, quản lý theo quy định) | | | |
| 1.3 | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của chi bộ | | | |
| 1.4 | Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực được phân công ... | | | |
| 1.5 | | | | |
| 2 | Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm | | 35 | |
| 2.1 | Về công tác tham mưu | | | |
| 2.2 | Về công tác nghiệp vụ | | | |
| 2.3 | | | | |
| * | Đối với đảng viên không phải là cán bộ, công chức, viên chức, | | | |
| | Đánh giá theo nhiệm vụ của đảng viên theo quy định và các nhiệm vụ do chi bộ giao | | | |
| III | Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm | | 5 | |
| | | | | |
| | | | | |
| IV | Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước | | 5 | |
| | Nội dung khắc phục, hạn chế, khuyết điểm thứ nhất | | | |
| | Nội dung khắc phục, hạn chế, khuyết điểm thứ hai | | | |
| | Nội dung khắc phục, hạn chế, khuyết điểm thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền trong năm (nếu có) | | | |
| | Nội dung gợi ý kiểm điểm thứ nhất | | | |
| | Nội dung gợi ý kiểm điểm thứ hai | | | |
| | Nội dung gợi ý kiểm điểm thứ ba | | | |
| | | | | |
| VI | Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ | | | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| VII | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| VIII | Tổng cộng | | 100 | |

Tự nhận xét

Tự chấm điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

.....

..... ngày tháng năm
(ký, ghi rõ họ, tên)

*

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng cơ quan

(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng trong cơ quan. | | 2 | |
| 1.2 | Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, công chức, đảng viên, quần chúng trong cơ quan nắm vững và thực hiện đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | | 2 | |
| 1.3 | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. | | 2 | |
| 1.4 | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. | | 1,5 | |
| 1.5 | Việc đặt và đọc báo Đảng ở cơ quan; công tác tuyên truyền, học tập và làm theo báo, tạp chí của Đảng trong cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng. | | 1,5 | |
| 1.6 | Nắm bắt sâu sát tình hình tư tưởng và kịp thời định hướng tư tưởng đối với cán bộ, công chức, đảng viên trong cơ quan. | | 1 | |
| 2 | Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ | | 10 | |
| 2.1 | Xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. | | 1 | |
| 2.2 | Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp uỷ viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng. | | 2 | |
| 2.3 | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới. | | 1 | |
| 2.4 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối | | 1 | |

| | | | | |
|-----------|---|--|-----------|--|
| | năm. | | | |
| 2.5 | Thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác ở cơ quan thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. | | 1 | |
| 2.6 | Công tác lãnh đạo sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn...). | | 1 | |
| 2.7 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở. | | 1 | |
| 2.8 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ | | 1 | |
| 2.9 | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả | | 1 | |
| 3 | Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội | | 10 | |
| 3.1 | Cấp ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của cơ quan. | | 2 | |
| 3.2 | Lãnh đạo phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cơ quan. | | 2 | |
| 3.3 | Cùng với tập thể lãnh đạo cơ quan phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời xem xét giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở. | | 2 | |
| 3.4 | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp. | | 2 | |
| 3.5 | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền cơ quan; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội. | | 2 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. | | 3 | |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | 2,5 | |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. | | 2,5 | |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ chính trị | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao... | | 5 | |
| | Việc triển khai, xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan theo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên giao. | | | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan | | 30 | |
| 2.1 | Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ... theo nghị quyết, | | 15 | |

| | | | | |
|-----|---|--|------------|--|
| | chương trình, kế hoạch đã đề ra (thể hiện bằng kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể). | | | |
| 2.2 | Lãnh đạo đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao chất lượng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo cơ quan về những vấn đề cần thiết; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. | | 5 | |
| 2.3 | Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và người lao động, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu và các biểu hiện tiêu cực khác. | | 3 | |
| 2.4 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan. | | 3 | |
| 2.5 | Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong cơ quan. Đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của cơ quan. | | 4 | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc | | 10 | |
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

T/M CẤP ỦY

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng đơn vị sự nghiệp
(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, viên chức, đảng viên và quần chúng trong đơn vị. | | 2 | |
| 1.2 | Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, viên chức, đảng viên, quần chúng trong đơn vị nắm vững và thực hiện đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | | 2 | |
| 1.3 | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. | | 2 | |
| 1.4 | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. | | 2 | |
| 1.5 | Việc đặt và đọc báo Đảng ở đơn vị; công tác tuyên truyền, học tập và làm theo báo, tạp chí của Đảng trong cán bộ, viên chức, đảng viên và quần chúng. | | 1 | |
| 1.6 | Nắm bắt sâu sát tình hình tư tưởng và kịp thời định hướng tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong đơn vị. | | 1 | |
| 2 | Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ | | 10 | |
| 2.1 | Xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. | | 1 | |
| 2.2 | Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp uỷ viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng. | | 2 | |
| 2.3 | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới. | | 1 | |
| 2.4 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, | | 1 | |

| | | | | |
|-----------|--|--|-----------|--|
| | đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm. | | | |
| 2.5 | Thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác ở đơn vị thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy địa phương và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. | | 1 | |
| 2.6 | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn...). | | 1 | |
| 2.7 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở. | | 1 | |
| 2.8 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ. | | 1 | |
| 2.9 | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả. | | 1 | |
| 3 | Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội | | 10 | |
| 3.1 | Cấp ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của đơn vị. | | 2 | |
| 3.2 | Lãnh đạo phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền đơn vị, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập. | | 2 | |
| 3.3 | Cùng với tập thể lãnh đạo đơn vị phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời xem xét giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở. | | 2 | |
| 3.4 | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp. | | 2 | |
| 3.5 | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền đơn vị; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội. | | 2 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. | | 3 | |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | 2,5 | |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. | | 2,5 | |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, viên chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ chính trị | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao... | | 5 | |
| | Việc triển khai, xây dựng chương trình kế hoạch và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị theo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh và nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên giao, trong đó đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập. | | | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của đơn vị | | 30 | |
| 2.1 | Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị, | | 15 | |

| | | | | |
|------------|--|--|------------|--|
| | hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ... theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch đã đề ra (thể hiện bằng kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể). | | | |
| 2.2 | Lãnh đạo đảng viên, cán bộ, viên chức trong đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao chất lượng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo đơn vị về những vấn đề cần thiết; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. | | 5 | |
| 2.3 | Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và người lao động, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu và các biểu hiện tiêu cực khác. | | 3 | |
| 2.4 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị. | | 3 | |
| 2.5 | Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong đơn vị, đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của đơn vị. | | 4 | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc | | 10 | |
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

T/M CẤP ỦY

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại loại hình tổ chức đảng xã, thị trấn
(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|---|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội trong các tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên ở khu dân cư; xây dựng tình đoàn kết, gắn bó thương yêu giúp đỡ lẫn nhau; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở tổ dân phố và trong từng gia đình; chú trọng tuyên truyền và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, các nhân tố tích cực trên mọi lĩnh vực. | | 2 | |
| 1.2 | Tuyên truyền, vận động làm cho nhân dân hiểu và chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của địa phương; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân để giải quyết và kịp thời báo cáo lên cấp trên. | | 2 | |
| 1.3 | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. | | 2 | |
| 1.4 | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên và ở các chi bộ trực thuộc, nhất là chi bộ thôn, tổ dân phố. | | 2 | |
| 1.5 | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đảng viên ở cơ quan xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố thuộc quyền quản lý; định hướng tư tưởng đối với đảng viên, quần chúng nhân dân ở cơ sở. | | 2 | |
| 2 | Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ | | 10 | |
| 2.1 | Thường xuyên xây dựng cấp ủy đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, uy tín, thực sự là trung tâm đoàn kết, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, đảng bộ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. | | 2 | |
| 2.2 | Thực hiện nghiêm việc lãnh đạo các chi bộ thực hiện nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng sinh | | 2 | |

| | | | | |
|-----------|--|--|-----------|--|
| | hoạt của cấp ủy, các chi bộ trực thuộc, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu; đảng viên là cấp ủy viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức gương mẫu thực hiện nền nếp sinh hoạt đảng ở địa phương nơi công tác theo sự phân công và nơi cư trú. | | | |
| 2.3 | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới. | | 1 | |
| 2.4 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm. | | 1 | |
| 2.5 | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...) | | 1 | |
| 2.6 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở. | | 1 | |
| 2.7 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ | | 1 | |
| 2.8 | Mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả | | 1 | |
| 3 | Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội | | 10 | |
| 3.1 | Lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. | | 4 | |
| 3.2 | Lãnh đạo chính quyền phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. | | 2 | |
| 3.3 | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp. | | 2 | |
| 3.4 | Định kỳ cấp ủy làm việc với ban chấp hành các đoàn thể; có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền cơ quan; thường xuyên chú trọng xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội. | | 2 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, các chi bộ trực thuộc. | | 3 | |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | 2,5 | |
| 4.2 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. | | 2,5 | |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức,... vi phạm, có dấu hiệu vi phạm. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ chính trị | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao... | | 5 | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị | | 30 | |
| 2.1 | Việc thu ngân sách ở địa phương; lãnh đạo thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước và quản lý xây dựng, trật tự đô | | 15 | |

| | | | | |
|------------|---|--|------------|--|
| | <p>thị... trên địa bàn.</p> <p>Tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích các thành phần kinh tế và hộ gia đình phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động (đối với phường, thị trấn); thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, quản lý và sử dụng đất hợp lý, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích (đối với xã); không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ đối với nhà nước.</p> <p>Quản lý sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai, khoáng sản, ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn hỗ trợ khác để phát triển kinh tế, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ, thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo ...; xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, đô thị văn minh, hiện đại.</p> | | | |
| 2.2 | Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”; mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương. | | 5 | |
| 2.3 | Lãnh đạo cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; kịp thời giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong cộng đồng dân cư theo đúng pháp luật, không để tích tụ mâu thuẫn trở thành điểm nóng, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện tập thể, vượt cấp hoặc lợi dụng dân chủ để làm mất ổn định chính trị trên địa bàn. | | 5 | |
| 2.4 | Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan. | | 2 | |
| 2.5 | Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân và chính sách hậu phương quân đội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng và tài sản của nhân dân; ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm. | | 3 | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc | | 10 | |
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

T/M CẤP ỦY

BIỂU ĐIỂM

**Đánh giá chất lượng và xếp loại chi bộ thôn, tổ dân phố
trực thuộc đảng ủy cơ sở xã, thị trấn**

(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Kịp thời phổ biến, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy Đảng; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội trong cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư; xây dựng khối đại đoàn kết; chú trọng tuyên truyền và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực. | | 3 | |
| 1.2 | Tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu, chấp hành đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để định hướng, giải quyết hoặc đề xuất, kiến nghị cấp trên xem xét, giải quyết, nhất là những vấn đề phức tạp, nổi cộm, mới phát sinh. | | 3 | |
| 1.3 | Lãnh đạo đảng viên và nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động phản ánh, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; biểu hiện mất dân chủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu nhân dân. Phối hợp lãnh đạo, theo dõi, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ đơn vị lực lượng vũ trang đang công tác tại các cơ quan, đơn vị cư trú trên địa bàn giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú theo quy định. | | 4 | |
| 2 | Công tác xây dựng chi bộ | | 10 | |
| 2.1 | Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng sinh hoạt, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ, đảng viên; thực hiện tốt các nguyên tắc của Đảng, giữ gìn kỷ luật, đoàn kết thống nhất trong chi bộ; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện tốt công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại chi bộ, đảng viên hằng năm. | | 2 | |
| 2.2 | Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên trong chi bộ cùng gia đình nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quy ước, hương ước, các phong trào thi đua ở thôn, tổ dân phố. | | 2 | |

| | | | | |
|----------|---|--|-----------|--|
| | Chi ủy, bí thư chi bộ luôn gương mẫu, vững vàng về tư tưởng chính trị, có đạo đức, lối sống tốt, đoàn kết thống nhất cao, được đảng viên và nhân dân tín nhiệm. Quản lý, phân công nhiệm vụ, tạo điều kiện để đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; biểu dương, đề nghị cấp ủy cơ sở kịp thời khen thưởng những đảng viên có thành tích xuất sắc; kịp thời nhắc nhở, phê bình, đề nghị cấp ủy cơ sở xem xét những đảng viên vi phạm quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | | | |
| 2.3 | Làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, trong đó chú trọng đến các quần chúng ưu tú, gương mẫu, lao động, sản xuất, kinh doanh giỏi ở khu dân cư và phối hợp tạo nguồn, phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp tư nhân hoạt động ổn định tại địa bàn thôn, tổ dân phố. | | 2 | |
| 2.4 | Giới thiệu đảng viên, quần chúng có đủ tiêu chuẩn, tín nhiệm cao để bầu vào các chức danh trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, chi hội trưởng, trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố theo quy định; thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, quy định về công tác cán bộ theo phân cấp và hướng dẫn của cấp trên; thực hiện tốt chủ trương bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ trưởng dân phố hoặc bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác Mặt trận. | | 2 | |
| 2.5 | Hằng năm, chi bộ thôn tổ dân phố tổ chức cho quần chúng tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chi bộ và góp ý phê bình cán bộ, đảng viên theo quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên (<i>thông qua họp thôn, tổ dân phố</i>); phối hợp tham gia đánh giá, nhận xét cán bộ, đảng viên theo quy định hoặc khi có yêu cầu. | | 2 | |
| 3 | Lãnh đạo ban điều hành, ban công tác Mặt trận và các hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố | | 10 | |
| 3.1 | Lãnh đạo ban điều hành, ban công tác Mặt trận và các hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và điều lệ hội, đoàn thể; thực hiện tốt công tác dân vận, các chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở khu dân cư. | | 2 | |
| 3.2 | Vận động các hộ gia đình, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia góp ý xây dựng và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước hết là những chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng đô thị văn minh, hiện đại. | | 2 | |
| 3.3 | Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất, chi ủy, chi bộ làm việc với Ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể để nắm tình hình hoạt động, kịp thời có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp, hiệu quả. | | 2 | |
| 3.4 | Lãnh đạo thực hiện tốt cơ chế giám sát và phản biện xã hội của Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội. | | 4 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Hằng năm xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng viên của chi bộ trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện các | | 3 | |

| | | | | |
|------------|---|--|------------|--|
| | nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, quy chế làm việc. | | | |
| 4.2 | Kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng đối với trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, các đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. | | 2,5 | |
| 4.3 | Xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật đảng viên của chi bộ khi có vi phạm, sai phạm đảm bảo đúng quy định của Đảng, hướng dẫn của cấp trên. | | 2,5 | |
| 4.4 | Theo dõi, phản ánh, kiểm tra, nhận xét đối với cán bộ, đảng viên đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ được giao | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao... | | 5 | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị | | 30 | |
| 2.1 | Lãnh đạo thôn, tổ dân phố vận động nhân dân đoàn kết, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sản xuất, đầu tư, kinh doanh, giảm nghèo nhanh, bền vững, làm giàu chính đáng; chung tay, chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh phù hợp với tình hình của thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật; làm tròn nghĩa vụ công dân; đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm. | | 15 | |
| 2.2 | Lãnh đạo thôn, tổ dân phố vận động nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện tốt phương châm “ <i>dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát</i> ”; mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố; phòng, chống các tai nạn, tệ nạn xã hội, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện ở thôn, tổ dân phố và trong từng gia đình. | | 8 | |
| 2.3 | Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời hoặc báo cáo lên cấp trên những vướng mắc phát sinh trong cộng đồng dân cư theo đúng quy định của pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan đến đất đai, xây dựng, môi trường ... không để tích tụ mâu thuẫn trở thành những điểm nóng, xảy ra tình trạng khiếu kiện tập thể, vượt cấp hoặc lợi dụng dân chủ để làm mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở thôn, tổ dân phố. | | 7 | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại ban điều hành, ban công tác Mặt trận và các hội, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố | | 10 | |
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Được UBND huyện, thành phố tặng giấy khen về | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

T/M CẤP ỦY

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại Đảng bộ Công an huyện

(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; các đơn vị trực thuộc trong việc đổi mới và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sỹ. | | 2 | |
| 1.2 | Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc; các đơn vị trực thuộc trong việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong và ngoài cơ quan, đơn vị. | | 2 | |
| 1.3 | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến ở các đơn vị trực thuộc. | | 2 | |
| 1.4 | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. | | 2 | |
| 1.5 | Nắm bắt sâu sát tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng tư tưởng đối với của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ. | | 2 | |
| 2 | Công tác xây dựng đảng bộ | | 10 | |
| 2.1 | Kết quả thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong họp ban thường vụ, cấp ủy, trong kiểm điểm ...; việc thực hiện quy chế phối hợp, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. | | 2 | |
| 2.2 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ. | | 2 | |
| 2.3 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới. | | 2 | |
| 2.4 | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn, xây dựng đội ngũ...). | | 1 | |
| 2.5 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối | | 1 | |

| | | | | |
|-----------|--|--|-----------|--|
| | năm. | | | |
| 2.6 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở. | | 1 | |
| 2.7 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện vấn đề chính trị hiện nay để chủ động giải quyết và báo cáo, tham mưu Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giải quyết theo thẩm quyền. | | 1 | |
| 3 | Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội | | 10 | |
| 3.1 | Kết quả lãnh đạo triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo Quy định số 192-QĐ/TW ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị. | | 6 | |
| 3.2 | Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các đoàn thể trong lực lượng công an vững mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. | | 4 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của toàn Đảng bộ. | | 3 | |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | 2,5 | |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. | | 2,5 | |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ vi phạm, có dấu hiệu vi phạm. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ chính trị | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành... | | 5 | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết hằng năm của đảng bộ | | 30 | |
| 2.1 | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo nghị quyết hằng năm và nhiệm vụ theo Quy định số 192-QĐ/TW ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị. | | 15 | |
| 2.2 | Kịp thời phát hiện và đề xuất những giải pháp với Ban Thường vụ Huyện uỷ về những vấn đề nảy sinh trong công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng bộ. | | 5 | |
| 2.3 | Công tác cải cách thủ tục hành chính của ngành và các tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc, xây dựng tổ chức, bộ máy công an tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. | | 5 | |
| 2.4 | Số lượng, kết quả mở các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên đề chính trị cho cấp ủy cơ sở và đảng viên; tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ và chuyên đề công tác xây dựng đảng định kỳ, hằng năm. | | 2,5 | |
| 2.6 | Các công tác khác theo quy định chức năng, nhiệm vụ và nghị quyết hằng năm của Đảng bộ. | | 2,5 | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại Đảng bộ, các đoàn thể chính trị - | | 10 | |

| | | | | |
|------------|--|--|------------|--|
| | xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc | | | |
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

.....

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

Nơi nhận:

- ...

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại Đảng bộ Quân sự huyện

((theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy))

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|--|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trực thuộc trong việc đổi mới và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sỹ. | | 2 | |
| 1.2 | Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các đơn vị trực thuộc trong việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong và ngoài đơn vị. | | 2 | |
| 1.3 | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến ở các đơn vị trực thuộc. | | 2 | |
| 1.4 | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. | | 2 | |
| 1.5 | Nắm bắt sâu sát tình hình tư tưởng và kịp thời định hướng tư tưởng đối với của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ. | | 2 | |
| 2 | Công tác xây dựng đảng bộ | | 10 | |
| 2.1 | Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong họp ban thường vụ, cấp ủy, trong kiểm điểm ...; việc thực hiện quy chế phối hợp, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. | | 2 | |
| 2.2 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ | | 2 | |
| 2.3 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới. | | 2 | |
| 2.4 | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn, xây dựng đội ngũ...). | | 1 | |
| 2.5 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối | | 1 | |

| | | | | |
|-----------|--|--|-----------|--|
| | năm. | | | |
| 2.6 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở. | | 1 | |
| 2.7 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện vấn đề chính trị hiện nay để chủ động giải quyết và báo cáo Huyện ủy giải quyết theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ. | | 1 | |
| 3 | Lãnh đạo xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội | | 10 | |
| 3.1 | Kết quả lãnh đạo triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo điểm a, b; mục 1, phần II, Quy định số 59-QĐ/TW ngày 22/12/2017 của Bộ Chính trị. | | 6 | |
| 3.2 | Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các đoàn thể trong lực lượng vững mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. | | 4 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của toàn Đảng bộ | | 3 | |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | 2,5 | |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. | | 2,5 | |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ vi phạm, có dấu hiệu vi phạm. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ chính trị | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao... | | 5 | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết hằng năm của đảng bộ | | 30 | |
| 2.1 | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo nghị quyết hằng năm và nhiệm vụ theo b; mục 1, phần II, Quy định số 59-QĐ/TW ngày 22/12/2017 của Bộ Chính trị. | | 15 | |
| 2.2 | Kịp thời phát hiện và đề xuất những giải pháp với Ban Thường vụ Huyện ủy về những vấn đề nảy sinh trong công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng bộ. | | 5 | |
| 2.3 | Công tác cải cách thủ tục hành chính trong ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc; xây dựng tổ chức, bộ máy quân sự tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. | | 4 | |
| 2.4 | Số lượng, kết quả mở các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên đề chính trị cho cấp ủy cơ sở và đảng viên; tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ và chuyên đề công tác xây dựng Đảng định kỳ, hàng năm. | | 4 | |
| 2.6 | Các công tác khác theo quy định chức năng, nhiệm vụ và nghị quyết hằng năm của Đảng bộ. | | 2 | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại Đảng bộ, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc | | 10 | |

| | | | | |
|------------|--|--|------------|--|
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

.....

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

Nơi nhận:

- ...

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BIỂU ĐIỂM

Đánh giá chất lượng và xếp loại tổ chức đảng loại hình doanh nghiệp
(theo Hướng dẫn số 02-HD/BTCHU ngày 21/11/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy)

| TT | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ | Kết quả thực hiện | Điểm chuẩn | Điểm tự chấm |
|----------|---|-------------------|------------|--------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| I | Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị | | 40 | |
| 1 | Công tác chính trị tư tưởng | | 10 | |
| 1.1 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ bộ trong việc đổi mới và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đảng viên. | | 2 | |
| 1.2 | Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | | 2 | |
| 1.3 | Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, giữ gìn bản sắc dân tộc trong hội nhập kinh tế quốc tế. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. | | 2 | |
| 1.4 | Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. | | 2 | |
| 1.5 | Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, người lao động; định hướng tư tưởng đối với đảng viên, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính kỷ luật, đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật. | | 2 | |
| 2 | Công tác xây dựng đảng | | 10 | |
| 2.1 | Kết quả thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong họp ban thường vụ, cấp ủy, trong kiểm điểm ...; việc thực hiện quy chế phối hợp, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ. | | 2 | |
| 2.2 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chỉ bộ | | 2 | |
| 2.3 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên mới. | | 2 | |
| 2.4 | Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cán bộ (quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, kiện toàn ...) | | 1 | |
| 2.5 | Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, | | 1 | |

| | | | | |
|-----------|--|--|-----------|--|
| | đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên cuối năm. | | | |
| 2.6 | Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc ở cơ sở. | | 1 | |
| 2.7 | Công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện vấn đề chính trị hiện nay để chủ động giải quyết và báo cáo Huyện ủy ủy giải quyết theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ. | | 1 | |
| 3 | Lãnh đạo xây dựng cơ quan và các đoàn thể chính trị - xã hội | | 10 | |
| 3.1 | Lãnh đạo, chăm lo xây dựng các đoàn thể trong khối vững mạnh, hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của các đoàn thể, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. | | 4 | |
| 3.2 | Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (<i>đối với đảng bộ</i>), cán bộ, công chức, viên chức (<i>đối với chi bộ</i>) thực hiện tốt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, củng cố tổ chức và hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội. | | 4 | |
| 3.3 | Lãnh đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động các đoàn thể chính trị | | 2 | |
| 4 | Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng | | 10 | |
| 4.1 | Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ | | 3 | |
| 4.2 | Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | 2,5 | |
| 4.3 | Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. | | 2,5 | |
| 4.4 | Chủ động phát hiện, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm, có dấu hiệu vi phạm. | | 2 | |
| II | Về thực hiện nhiệm vụ được giao | | 45 | |
| 1 | Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra... | | 5 | |
| 2 | Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết hằng năm của đảng bộ, chi bộ | | 30 | |
| 2.1 | Lãnh đạo tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đề xuất với cấp có thẩm quyền những giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp. | | 15 | |
| 2.2 | Lãnh đạo thực hiện chiến lược phát triển giai cấp công nhân theo nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy; đảm bảo thực hiện Luật Lao động và các quy định của pháp luật về chính sách đối với người lao động. | | 5 | |
| 2.3 | Công tác cải cách thủ tục hành chính, xây dựng tổ chức, bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. | | 2 | |
| 2.4 | Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, đề cử ... vào các chức danh chủ chốt ở các doanh nghiệp Nhà nước | | 5 | |
| 2.5 | Lãnh đạo thực hiện tốt các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của | | 3 | |

| | | | | |
|------------|---|--|------------|--|
| | cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn nơi doanh nghiệp có trụ sở, cơ quan, kho, bãi ... làm việc, sản xuất, kinh doanh. | | | |
| 3 | Kết quả đánh giá, xếp loại Đảng bộ, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc | | 10 | |
| III | Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra | | 5 | |
| | Cộng điểm | | 90 | |
| IV | Điểm cộng hoàn thành xuất sắc trong các tiêu chí | | 10 | |
| 1. | Nội dung thành tích được cộng thứ nhất | | | |
| 2. | Nội dung thành tích được cộng thứ hai | | | |
| 3. | Nội dung thành tích được cộng thứ ba | | | |
| | | | | |
| V | Tổng cộng | | 100 | |

Nhận xét chung

.....

Tổng số điểm điểm

Đề nghị xếp loại mức chất lượng

Nơi nhận:

T/M ĐẢNG BỘ, CHI BỘ